TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 22/01/2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
Ông Phan Quyết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai theo thủ tục phúc thẩm vụ án thụ lý số 200/2018/TLPT-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXX-PT ngày 19 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1975; HKTT: Thôn Đỉnh Tú, xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Hà Nội. Hiện cư trú tại: Xóm 4, thôn Tri Thủy, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Tạ Văn Ph, sinh năm 1973; cư trú tại: Thôn Đỉnh Tú, xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn - Bà Lê Thị H và các lời khai tại phiên tòa, bà Htrình bày:

Về hôn nhân: Bà và Ông Tạ Văn Ph kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Tỉnh Hà Tây ngày 12/8/1993. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến giữa năm 2005 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông Ph mải chơi bời, sống không hòa thuận, không cùng chung quan điểm, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng và đến năm 2009 bà Hđã làm đơn xin ly hôn gửi Tòa án huyện Quốc Oai giải quyết; sau đó ông Ph kháng cáo Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bác đơn xin ly hôn của bà Hòa. Nhưng sau đó vợ chồng không về chung sống với nhau nữa.Tháng 12/2013 bà Htiếp tục làm đơn xin ly hôn và Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã thụ lý giải quyết sau đó bà Hlại đơn rút đơn khởi kiện Tòa án đình chỉ vụ án. Nhưng sau đó vẫn không cải thiện được tình cảm. Từ

năm 2009 đến nay vợ chồng sống ly thân không còn quan hệ vợ chồng và quan tâm nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không còn. Do đó bà Hđề nghị tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Ph.

Về con chung: Có 3 con chung là cháu Tạ Văn T, sinh ngày 12/11/1994; Tạ Thị T, sinh ngày 25/4/1996 và Tạ Văn T1, sinh ngày 10/6/1998. Hiện tại các con đã trưởng thành. Khi ly bà Hkhông yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà Htự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định.

Bị đơn - Ông Tạ Văn Ph trình bày:

Về hôn nhân: Ông và Bà Lê Thị H tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cấn Hữu năm 1993. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 2/ 2009 thì vợ chồng mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bà Hbảo đi làm ăn ở xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ và từ đó đến nay hai người sống ly thân nhưng bà Hvẫn thỉnh thoảng về nhà; năm 2011 bà Hcó đơn xin ly hôn và Tòa án huyện Quốc Oai giải quyết sau đó ông kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết và tòa án bác đơn xin ly hôn của bà Hòa. Nay bà Hcó đơn xin ly hôn ông, ông không nhất trí ly hôn vì sợ ảnh hưởng đến lý lịch và chính trị của các con.

Về con chung: Về con chung có 3 con chung như bà Htrình bày là đúng. Hiện nay các cháu đã trưởng thành. Ông không có yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết và để lại cho các con; Công nợ: Không có.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Hòa. Bà Lê Thị H được ly hôn Ông Tạ Văn Ph.

2. Về con chung bà Hvà ông Ph có 3 con chung là: Tạ Văn T, sinh ngày 12/11/1994; Tạ Thị T, sinh ngày 25/4/1996 và Tạ Văn T1, sinh ngày 10/6/1998. Các con đã trưởng thành bà Hvà ông Ph không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị H và Ông Tạ Văn Ph không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra bản án con quyết định về án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 31 tháng 05 năm 2018 Ông Tạ Văn Ph kháng cáo bản án sơ thẩm không đồng ý ly hôn.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bà Hkhông rút đơn khởi kiện; ông Ph không rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự.

Về nội dung: Bà Hđã nhiều lần xin ly hôn đối với ông Ph; Tòa án đã bác yêu cầu của bà Hnăm 2009 lần thứ nhất nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ đó đến nay vợ chồng vẫn sống ly thân. Nay bà Hxin ly hôn, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết

định cho ly hôn là có căn cứ. Nay ông Ph kháng cáo nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó không có căn cứ xem xét để sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của nguyên đơn, bị đơn và Kiểm sát viên; sau khi nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của Ông Tạ Văn Ph làm và nộp tạm ứng án phí trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã hòa giải, phân tích về quan hệ hôn nhân gia đình cho bà Hvà ông Ph. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Ph xác nhận ông và bà Hđã không còn quan hệ vợ chồng từ năm 2009, kinh tế riêng biệt. Ông không muốn ly hôn vì sợ ảnh hưởng đến việc dựng vợ, gả chồng cho các con cũng như ảnh hưởng đến tâm lý nói chung.

Xét thấy bà Hvà ông Ph kết hôn tự nguyện và là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chông phát sinh đã lâu được hai bên xác nhận dù đã cố gắng hàn gắn nhưng không cải thiện được. Bà Hđã nhiều lần xin ly hôn đối với ông Ph; Tòa án đã bác yêu cầu của bà Hnăm 2009 lần thứ nhất nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ đó đến nay vợ chồng vẫn sống ly thân; hai bên cũng không có biện pháp gì để hàn gắn hơn. Thực tế hai ông, bà lúc sống chung nhà, lúc sống riêng; bà Htự lo lắng cho các con ăn học nay đã trưởng thành. Nay bà Hxin ly hôn, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định cho ly hôn là có căn cứ. Nay ông Ph kháng cáo nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó không có căn cứ xem xét để sửa bản án sơ thẩm. Đo đó căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định không chấp nhận kháng cáo của ông Ph. Hội đồng xét xử giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Ph phải chịu án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308, Khoản 1 Điều 148 và Điều 313 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ông Tạ Văn Ph; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/2018/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Hà Nội. Cụ thể như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Bà Lê Thị H. Bà Lê Thị H được ly hôn Ông Tạ Văn Ph.

2. Về con chung bà Hvà ông Ph có 3 con chung là: Tạ Văn T, sinh ngày 12/11/1994; Tạ Thị T, sinh ngày 25/4/1996 và Tạ Văn T1, sinh ngày 10/6/1998. Các con đã trưởng thành bà Hvà ông Ph không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị H và Ông Tạ Văn Ph không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Bà Lê Thị H phải nộp chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm (đã nộp tại biên lai số 0005128 ngày 15/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội). Ông Tạ Văn Ph phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm (đã nộp tại biên lai số 0007494 ngày 13/07/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Nội;
- Tòa án nhân dân H.Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự H. Quốc Oai;
- Đương sự;
- UBND xã Cấn Hữu;
- Lưu HSVA, VP.

Nguyễn Vũ Đông